

Bản án số: 98/2022/HS-PT

Ngày: 07-7-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Hải Vinh.

*Các Thẩm phán:* Ông Nguyễn Hà Giang.

Ông Nguyễn Văn Ngữ

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Trịnh Hoài Đức - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa:* Bà Lâm Thị Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 07/7/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 386/2021/TLPT-HS ngày 1/12/2021 đối với bị cáo Ngô Việt A do có kháng cáo của bị cáo Ngô Việt A đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 98/2021/HS-ST ngày 11/10/2021 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Bắc Giang.

*Bị cáo có kháng cáo:* **Ngô Việt A**, tên gọi khác: Không có; sinh năm 2001; Nơi ĐKKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn P, xã S, huyện L, tỉnh Bắc Giang; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; trình độ văn hóa: 7/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Ngô Văn C và bà Đặng Thị L1; bị cáo chưa có vợ, con.

Ngày 19/03/2019, bị Công an huyện L xử phạt vi phạm hành chính về hành vi xâm hại sức khỏe của người khác. Đã chấp hành xong tiền phạt ngày 10/4/2019.

- Tiền án: Không.

- Tiền sự: Ngày 31/7/2019, bị Công an huyện Lạng Giang xử phạt vi phạm hành chính về hành vi xâm hại đến sức khỏe của người khác. Ngày 29/9/2021 bị cáo đã nộp 1.738.000 Đ tiền phạt.

Hiện bị cáo tại ngoại; (Có mặt tại phiên tòa)

Ngoài ra trong vụ án còn có bị cáo khác và bị hại không kháng cáo, không có kháng nghị, không liên quan đến kháng cáo của bị cáo nên Tòa án không triệu tập.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Văn Đ thuê nhà tại tổ dân phố C1, thị trấn N, huyện L để làm ăn, sinh sống. Khoảng 18 giờ ngày 24/02/2021, Đ đến nhà thuê thì gặp La Văn H; Ngô Việt A (là nhân viên của Đ) và Nguyễn Công B (là bạn của Đ). Do trước đó Đ có cho anh Bùi Thiện T (là bạn xã hội) vay tiền nhưng T chưa trả nên đến khoảng 18 giờ 10 phút cùng ngày, Đ đã điện thoại hẹn T đến nhà thuê để nói chuyện, T đồng ý. Tại đây, trong quá trình nói chuyện T có mâu thuẫn với B nên T bỏ về. Trên đường về do bức tức việc mâu thuẫn với B nên T đi đến bãi đất trống ở tổ dân phố M, thị trấn N, huyện L (cạnh nhà ông N1, sinh năm 1963) lấy 01 con dao bầu dài 29,5 cm, lưỡi làm bằng kim loại dài 18 cm, đầu lưỡi nhọn, chuôi dao làm bằng gỗ dài 11,5 cm giấu vào túi áo phía trước ngực. Sau đó T đi xe mô tô quay lại gọi B ra nói “anh ra đây em bảo, vừa nãy anh định đánh em phải không”, B nói “mày nói cái giọng gì đấy” rồi B đi vào trong bếp nhà Đ lấy 01 con dao dài 35,5 cm, phần rộng nhất 5,5 cm, lưỡi dao bằng kim loại rồi chạy ra lao về phía T thì Việt A và Đ ngăn lại. Lúc này, T cũng lấy dao từ trong áo khoác ra và nói “anh vào đây mà chém này”. Thấy T có dao và đứng gây sự Đ và Việt A chửi mắng T rồi Đ nhặt 01 viên ngói kích thước (20x40) cm của nhà chị Đàm Thị H1, sinh năm 1986 (nhà bán hàng gạch ngói) ném vào T nhưng không trúng. Thấy vậy B, H trong nhà đi ra, lúc này Đ tiếp tục nhặt viên ngói khác có kích thước tương tự cầm trên tay phải, B cũng cầm viên ngói như của Đ ở tay phải, rồi Đ ném viên ngói trúng vào vùng vai anh T, H tay không xông vào đâm liên tục nhiều nhất vào mặt, mũi anh T, còn B cầm viên ngói lên dùng hai tay đập trúng vào vùng đỉnh đầu T, H tiếp tục đâm làm T và xe mô tô bị lùi lại rồi đổ nghiêng phải, T ngã theo xe. Thấy vậy, Đ giằng co với T để lấy dao nhưng không thấy, cùng lúc này H nhặt viên ngói để đánh T thì T bỏ chạy. B, H, Việt A mỗi người cầm 01 viên ngói đuổi theo đánh T, Việt A dùng tay đâm liên tiếp vào lưng T còn B, H đánh vào người T làm T ngã ra đường. Sau khi T ngã thì B, H, Việt A không đánh nữa, theo B khai lúc này B thấy bên cạnh T có 01 con dao nên B nhặt lên rồi cùng H và Việt A đi về quán. Đến khoảng gần 23 giờ cùng ngày, T quay lại quán lấy xe đi về thì phát hiện vùng đầu và trên người chảy nhiều máu nên vào Phòng khám đa khoa Thăng Long, Trung tâm y tế huyện L sơ cứu và đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang điều trị đến ngày 04/03/2021 thì ra viện.

Ngày 25/02/2021, La Văn H đến Công an TT N đầu thú giao nộp: 01 con dao dài 35,5 cm, phần rộng nhất 5,5 cm, lưỡi dao bằng kim loại; 01 con dao bầu dài 29,5 cm, lưỡi làm bằng kim loại dài 18 cm, đầu lưỡi nhọn, chuôi dao làm bằng gỗ dài 11,5 cm. Ngày 01/03/2021, Hoàng Văn Đ giao nộp: 01 đầu thu camera nhãn hiệu Dahua, màu sơn đen. Số model: DHI-XVR5108HS-X1; S/N 5F07EA8PAZ6D254. Quá trình Ban đầu, Công an TT N đưa H chỉ hiện trường vụ việc và thu giữ nhiều mảnh ngói vỡ, Công an TT N bàn giao đến cơ quan điều tra cùng hồ sơ vụ việc có niêm phong trong 01 hộp cát tông.

Tại Giấy chứng nhận thương tích của Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang xác định anh T vào viện lúc 23 giờ 07 phút ngày 24/02/2021, ra viện ngày

04/03/2021. Tình trạng thương tích lúc vào viện: Tỉnh, đau vết thương đầu đã khâu, vết thương đùi trái kích thước (5x3) cm, độ sâu nghi vào mạch đùi sau chảy máu thấm băng. CT-Scanner: Hiện không thấy tụ máu nội sọ, vỡ thành ngoài hốc mũi hai bên.

Cơ quan điều tra đã trưng cầu giám định tỷ lệ thương tích của T. Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 9922/21/TgT ngày 25/03/2021 của Trung tâm pháp y Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang, kết luận: “Dấu hiệu chính qua giám định: Thương tích vết sẹo vùng đỉnh: 1%; Thương tích vết sẹo vùng đỉnh chằm: 2%; Thương tích vết sẹo vùng đỉnh phải: 1%; Kiểm tra vùng mặt không thấy thương tích: 0%; Thương tích vết sẹo mặt trong đùi trái và sẹo mổ dẫn lưu + Trình tự phẫu thuật, thủ thuật: Thấy máu đùn thành tia chảy ra từ nhánh tận động mạch đùi sâu. Tiến hành khâu cầm máu nhánh tận đùi sâu: 10%; Thương tích hình ảnh gãy xương chính mũi: 7%. Tổng tỷ lệ thương tích theo phương pháp cộng của Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ y tế là:  $10\% + 7\% + 2\% + 1\% + 1\% = 20\%$ .

Kết luận khác: Vật, cơ chế, chiều hướng gây thương tích: Các thương tích: Vết sẹo vùng đỉnh; vết sẹo vùng đỉnh chằm; vết sẹo vùng đỉnh phải, hình ảnh gãy xương chính mũi do vật tày gây nên, không xác định được chiều hướng gây thương tích; Thương tích vết sẹo mặt trong đùi trái do vật sắc nhọn gây nên, không xác định được chiều hướng gây thương tích; Trong giám định pháp y không sử dụng thuật ngữ “cố tật” mà chỉ xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do di chứng vết thương, chấn thương gây ra tại thời điểm giám định.

Cơ quan điều tra đã trưng cầu mẫu máu trên con dao thu giữ. Tại bản kết luận giám định số 631/KL-KTHS ngày 13/4/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang, kết luận: Trên con dao gửi giám định có máu người, không xác định được nhóm máu do lượng mẫu quá ít, chất lượng kém; Mẫu máu của Bùi Thiện T thuộc nhóm máu A.

Cơ quan điều tra đã tiến hành kiểm tra, thu giữ dữ liệu điện tử ghi lại diễn biến vụ việc trên đầu thu do Đ giao nộp và gửi giám định: Tại Kết luận giám định số 977/KL-KTHS ngày 11/6/2021 đã nêu: Không phát hiện dấu hiệu bị cắt ghép nội dung hình ảnh trong file video có tên HCVR\_ch1\_main\_20210221185000\_2021022490000.dav; dung lượng 76 MB; thời lượng 09 phút 59 giây gửi giám định. Trích xuất được 18 hình ảnh thể hiện diễn biến sự việc có trong video cần giám định.

Cơ quan điều tra đã tiến hành cho T nhận dạng ảnh đối với Việt A, Đ, H, kết quả: T nhận ra Việt A, Đ, H là người đánh, gây thương tích cho mình vào tối ngày 24/02/2021. Cơ quan điều tra cũng đã tiến hành thực nghiệm điều tra cho Đ, Việt A và H thực hiện lại các tư thế, động tác khi thực hiện hành vi dùng tay không, dùng viên ngói đánh, đâm, đập gây thương tích cho anh T, kết quả: Các bị cáo đều thực hiện thuần thực động tác gây thương tích cho anh T phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra và phù hợp với lời khai của người bị hại và chứng cứ khác đã thu thập.

Tại bản Cáo trạng số 75/CT-VKS ngày 24 tháng 8 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện L đã truy tố Hoàng Văn Đ, Nguyễn Công B, Ngô Việt A và La Văn H về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ, khoản 2, Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Bản án hình sự sơ thẩm số 98/2021/HS-ST ngày 11/10/2021 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Bắc Giang đã quyết định:

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 17, 58 và Điều 38 của BLHS

Xử phạt: Ngô Việt A 02 (hai) 06 (sáu) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra bản án còn tuyên phạt bị cáo khác và tuyên phần xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo, quyền tohi hành án theo quy định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 20/10/2021 bị cáo Ngô Việt A kháng cáo bản án sơ thẩm với nội dung yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xét xử lại theo hướng tuyên hủy tòa bộ bản án hình sự sơ thẩm số 98/2021/HS-ST ngày 11/10/2021 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Bắc Giang.

Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo Ngô Việt A xin thay đổi kháng cáo, không đề nghị hủy bản án sơ thẩm nữa, bị cáo chỉ xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo. Bị cáo kháng cáo với lý do: Bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là sai trái với pháp luật, đã tích cực bồi thường cho bị hại là anh T. Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 16/3/2022 bị cáo đã bồi thường tiếp cho anh T 50.000.000 Đ. Anh T xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm về việc giải quyết kháng cáo của bị cáo: Sau khi phân tích các tình tiết của vụ án, tính chất mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và đề nghị HĐXX: áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận một phần kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm.

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 54 và Điều 38 của BLHS

Xử phạt: Ngô Việt A 01 (một) năm 08 (tám) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Bị cáo tranh luận: Đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Đơn kháng cáo của bị cáo nộp theo đúng các quy định của pháp luật nên được xác định là kháng cáo hợp pháp được chấp nhận để xem xét vụ án theo trình tự phúc thẩm.

[2] Xét nội dung kháng cáo của bị cáo thấy:

Về tội danh: Khoảng hơn 18 giờ ngày 24/02/2021, tại khu vực trước cửa nhà thuê của Hoàng Văn Đ ở tổ dân phố C1, thị trấn N, huyện L, tỉnh Bắc Giang do có mâu thuẫn trong việc vay nợ tiền với anh T nên các bị cáo Hoàng Văn Đ, Nguyễn Công B, Ngô Việt A và La Văn H có hành vi gây thương tích cho anh T cụ thể như sau: Trong quá trình nói chuyện T có mâu thuẫn với B nên T bỏ về. Trên đường về do bức tức việc mâu thuẫn với B nên T đi đến bãi đất trống ở tổ dân phố M, thị trấn N, huyện L (cạnh nhà ông N1, sinh năm 1963) lấy 01 con dao bầu dài 29,5 cm, lưỡi làm bằng kim loại dài 18 cm, đầu lưỡi nhọn, chuôi dao làm bằng gỗ dài 11,5 cm giấu vào túi áo phía trước ngực. Sau đó T đi xe mô tô quay lại gọi B ra nói “anh ra đây em bảo, vừa nãy anh định đánh em phải không”, B nói “mày nói cái giọng gì đấy” rồi B đi vào trong bếp nhà Đ lấy 01 con dao dài 35,5 cm, phần rộng nhất 5,5 cm, lưỡi dao bằng kim loại rồi chạy ra lao về phía T thì Việt A và Đ ngăn lại. Lúc này, T cũng lấy dao từ trong áo khoác ra và nói “anh vào đây mà chém này”. Thấy T có dao và đứng gây sự Đ và Việt A chửi mắng T rồi Đ nhặt 01 viên ngói kích thước (20x40) cm ném vào T nhưng không trúng. T cắt dao vào túi áo trong bên ngực trái. Thấy vậy B, H trong nhà đi ra, lúc này Đ tiếp tục nhặt viên ngói khác có kích thước tương tự cầm trên tay phải, B cũng cầm viên ngói như của Đ ở tay phải, rồi Đ ném viên ngói trúng vào vùng vai anh T, H tay không xông vào đâm liên tục nhiều nhất vào mặt, mũi anh T, còn B cầm viên ngói lên dùng hai tay đập trúng vào vùng đỉnh đầu T, H tiếp tục đâm làm T và xe mô tô bị lùi lại rồi đổ nghiêng phải, T ngã theo xe. Thấy vậy, Đ giằng co với T để lấy dao nhưng không thấy, cùng lúc này H nhặt viên ngói để đánh T thì T bỏ chạy. B, H, Việt A mỗi người cầm 01 viên ngói đuổi theo đánh T, Việt A dùng tay đâm liên tiếp vào lưng T còn B, H đánh vào người T làm T ngã ra đường. Sau khi T ngã thì B, H, Việt A không đánh nữa. B thấy bên cạnh T có 01 con dao của T có dính máu, B nhặt dao rồi cùng H và Việt A đi về quán. Sau đó T quay lại quán lấy xe đi về thì phát hiện vùng đầu và trên người chảy nhiều máu nên vào Phòng khám đa khoa Thăng Long, Trung tâm y tế huyện L sơ cứu và đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang điều trị đến ngày 04/03/2021 thì ra viện. Do đó Bản án hình sự sơ thẩm số 98/2021/HS-ST ngày 11/10/2021 của Tòa án nhân dân huyện L đã xét xử bị cáo Ngô Việt A về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự 2015 là H toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

\* Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt:

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử các bị cáo luôn khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải. Bị cáo đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả và được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 của BLHS.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội đối với bị cáo Ngô Việt A thì thấy: Giữa các bị cáo và người bị hại không có mâu thuẫn gì lớn nhưng các bị cáo đã trực tiếp và gián tiếp gây thương tích cho người bị hại 20% sức khỏe, thể hiện bị cáo là người coi thường sức khỏe của người khác, coi thường pháp luật. Bị cáo Ngô Việt A có 02 lần bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi xâm hại sức khỏe của người khác. Do vậy, án sơ thẩm áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo là cần thiết nhưng xử phạt bị cáo 02 năm 06 tháng tù là nặng so với các bị cáo khác. Tại cấp phúc thẩm, qua nghiên cứu hồ sơ và xác minh của luật sư cho thấy cấp sơ thẩm xác định bị cáo có tiền sự là không đúng bởi ngày 31/7/2019 bị cáo bị Công an huyện Lạng Giang xử phạt hành chính về hành vi xâm hại sức khỏe người khác khi bị cáo còn là vị thành niên nhưng không giao quyết định xử phạt cho bị cáo hoặc bố, mẹ bị cáo để thực hiện. Theo quy định, sau 01 năm, quyết định hành chính không còn hiệu lực thi hành, đến ngày 29/9/2021, bị cáo tự nguyện nộp tiền thi hành. Do vậy, xác định bị cáo không có tiền sự, chỉ tính nhân thân. Ngoài ra, trong vụ án bị cáo có vai trò thứ yếu, giúp sức, không trực tiếp gây ra thương tích cho bị hại. Tại cấp phúc thẩm, bị hại tiếp tục xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.. Do vậy, Hội đồng xét xử thấy cần chấp nhận kháng cáo giảm cho bị cáo một phần hình phạt như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, đủ điều kiện giáo dục, cải tạo bị cáo thành người tốt.

\* Về kháng cáo xin hưởng án treo: Xét bị cáo đã hai lần bị xử phạt hành chính về hành vi xâm hại sức khỏe người khác nhưng không lấy đó làm bài học, nay lại tiếp tục phạm tội. Do đó cần phạt tù giam bị cáo là cần thiết, mới có tác dụng giáo dục. Do vậy, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo

[3]. Về án phí hình sự phúc thẩm: Kháng cáo của bị cáo Ngô Việt A được chấp nhận một phần nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội.

[4]. Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự. Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Ngô Việt A, sửa bản án sơ thẩm.

2. Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 17, Điều 54, Điều 58 và Điều 38 của BLHS

Xử phạt: Ngô Việt A 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

**3. Án phí hình sự phúc thẩm:**

Căn cứ điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội. Bị cáo Ngô Việt A không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- STP tỉnh Bắc Giang;
- Công thông tin điện tử Tòa án;
- CA-VKS-TA-CCTHADS L;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Hải Vinh**